

Số: /SXD-QLXD

Bắc Giang, ngày tháng 12 năm 2021

V/v thông báo kết quả thẩm định thiết  
kế triển khai sau thiết kế cơ sở công  
trình: Trụ sở làm việc Tòa án nhân dân  
huyện Việt Yên

Kính gửi: Tòa án nhân dân huyện Việt Yên

Ngày 22/11/2021, Sở Xây dựng nhận được Tờ trình số 249/TTr-TAND ngày 22/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên về việc thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở công trình: Trụ sở làm việc Tòa án nhân dân huyện Việt Yên.

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc Ban hành quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 918a/QĐ-TA ngày 12/7/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Tòa án nhân dân huyện Việt Yên;

Sau khi xem xét, Sở Xây dựng thông báo kết quả thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở công trình: Trụ sở làm việc Tòa án nhân dân huyện Việt Yên thuộc dự án Trụ sở làm việc Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, như sau:

### **I. Thông tin chung về công trình**

1. Tên công trình: Trụ sở làm việc Tòa án nhân dân huyện Việt Yên.
2. Loại và cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp II.
3. Tên dự án: Trụ sở làm việc Tòa án nhân dân huyện Việt Yên.
4. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Bích Động, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.
5. Chủ đầu tư: Tòa án nhân dân huyện Việt Yên.
6. Giá trị dự toán công trình trình thẩm định: **41.556.387.000 đồng** (Bằng chữ: Bốn mươi một tỷ, năm trăm năm mươi sáu triệu, ba trăm tám mươi bảy nghìn đồng).
7. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách Nhà nước (Vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước 21,6 tỷ đồng; Vốn ngân sách địa phương hỗ trợ 20 tỷ đồng).
8. Nhà thầu khảo sát, lập thiết kế xây dựng: Công ty Cổ phần tư vấn kiến trúc TAC.
9. Nhà thầu thẩm tra thiết kế xây dựng: Viện chuyên ngành Kết cấu công trình xây dựng.

### **II. Hồ sơ trình thẩm định thiết kế xây dựng**

### 1. Văn bản pháp lý:

- Tờ trình số 249/TTr-TAND ngày 22/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên về việc thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở công trình: Trụ sở làm việc Tòa án nhân dân huyện Việt Yên.

- Quyết định số 918a/QĐ-TA ngày 12/7/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Tòa án nhân dân huyện Việt Yên.

- Văn bản số 1041/SXD-QLXD ngày 05/5/2021 của Sở Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Trụ sở làm việc Tòa án nhân dân huyện Việt Yên.

- Quyết định số 181/QĐ-TA ngày 15/9/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Việt Yên về việc phê duyệt và công khai kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Tư vấn thiết kế BVTC-DT xây dựng công trình: Trụ sở làm việc Tòa án nhân dân huyện Việt Yên.

- Quyết định số 182/QĐ-QLDA ngày 22/9/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Việt Yên về việc phê duyệt và công khai kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Thẩm tra hồ sơ thiết kế BVTC-DT công trình: Trụ sở làm việc Tòa án nhân dân huyện Việt Yên.

- Giấy chứng nhận số 3223/TD-PCCC ngày 20/10/2021 của Phòng cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Bắc Giang thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy công trình Trụ sở làm việc Tòa án nhân dân huyện Việt Yên.

- Báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ thiết kế BVTC-DT số 211/2021VKC-TNCT ngày 08/11/2021 của Viện chuyên ngành Kết cấu công trình xây dựng.

### 2. Hồ sơ, tài liệu khảo sát, thiết kế, thẩm tra:

- Hồ sơ thiết kế cơ sở.

- Hồ sơ khảo sát địa chất công trình.

- Thuyết minh thiết kế BVTC: 01 quyển A4.

- Thuyết minh chỉ dẫn kỹ thuật, quy trình bảo trì: 02 quyển A4.

- Dự toán xây dựng công trình: 01 quyển A4.

- Thiết kế BVTC: 01 quyển A2.

- Báo cáo kết quả thẩm tra: 01 quyển A4.

- Các tài liệu khác có liên quan.

### 3. Hồ sơ năng lực nhà thầu:

a) Hồ sơ năng lực của đơn vị tư vấn lập thiết kế xây dựng: Công ty Cổ phần tư vấn kiến trúc TAC gồm:

- Công ty Cổ phần tư vấn kiến trúc TAC chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BXD-00010726 do Cục quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng cấp ngày 15/6/2018; giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy số 07/GXN-PCCC do Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 11/11/2019.

STT	Chức danh đảm nhận	Tên chủ nhiệm, chủ trì	Số chứng chỉ
1	Chủ nhiệm thiết kế, chủ trì	KTS. Nguyễn Văn Cường	BXD-00012259

	thiết kế kiến trúc:		
2	Chủ trì thiết kế kết cấu:	KS. Nông Bình Giang	BXD-00012261
3	Chủ trì thiết kế cấp thoát nước:	KS. Nguyễn Đăng Quyền	BXD-00030864
4	Chủ trì thiết kế cấp cơ-điện:	KS. Hoàng Ngọc Nguyễn	BXD-00030866
5	Chủ trì thiết kế đường dây và trạm biến áp:	KS. Phan Thành Đạt	THN-00025414
6	Chủ trì thiết kế giao thông, san nền	KS. Dương Minh Quỳnh	THN-00034680
7	Chủ trì thiết kế PCCC:	KS. Nguyễn Đăng Quyền	2019/129
8	Chủ trì lập dự toán:	KS. Nông Bình Giang	BXD-00030709

b) Hồ sơ năng lực của đơn vị tư vấn thẩm tra thiết kế xây dựng: Viện chuyên ngành Kết cấu công trình xây dựng:

Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BXD-00006801 gồm do Cục quản lý hoạt động xây dựng cấp ngày 22/12/2017.

STT	Chức danh đảm nhận	Tên chủ nhiệm, chủ trì	Số chứng chỉ
1	Chủ trì thẩm tra:	KS Đặng Trọng Thăng	BXD-00010741
2	Chủ trì thẩm tra kiến trúc:	KTS Nguyễn Văn Hùng	BXD-00090058
3	Chủ trì thẩm tra kết cấu:	KS Ngô Mạnh Toàn	BXD-00010740
4	Chủ trì thẩm tra điện, điện nhẹ:	KS Vũ Mạnh Hà	BXD-00010845
5	Chủ trì thẩm tra cấp, thoát nước:	KS Đoàn Văn Động	BXD-00010702
6	Chủ trì thẩm tra điều hòa thông gió	KS Đỗ Hải Bằng	BXD-00010738
7	Chủ trì lập dự toán:	KS Đỗ Hồng Lương	BXD-00024281

### III. Nội dung hồ sơ trình thẩm định

#### 1. Quy mô, nội dung xây dựng:

Đầu tư xây dựng mới trụ sở làm việc Tòa án nhân dân huyện Việt Yên trên khu đất có diện tích khoảng 13.071m<sup>2</sup> bao gồm khối nhà làm việc, khối nhà hội trường xét xử, các hạng mục phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật, trong đó:

- Khối nhà làm việc và hội trường xét xử cao 03 tầng với tổng diện tích sàn là 2.805m<sup>2</sup>.

+ Tầng 1 (diện tích 1.144m<sup>2</sup>): Khối làm việc bố trí 04 phòng làm việc tòa, 01 phòng tiếp dân, 01 phòng hành chính tư pháp, 01 phòng văn thư - hành chính tổng hợp, 01 phòng nghị án tòa hình sự, sảnh đón, khu vệ sinh chung, cầu thang bộ; Khối xét xử bố trí 01 phòng xét xử hình sự, các phòng chức năng (tạm giam, y tế, hội thẩm nhân dân, luật sư, kiểm sát viên, kho vật chứng...), sảnh đón, khu vệ sinh chung, cầu thang bộ.

+ Tầng 2 (diện tích 1.144m<sup>2</sup>): Khối làm việc bố trí 05 phòng làm việc tòa, 01 phòng chánh án, 01 phòng phó chánh án, 01 phòng nghị án tòa dân sự, khu vệ sinh

chung, cầu thang bộ; Khối xét xử bố trí 01 phòng xét xử dân sự, các phòng chức năng (nghi án, hội thẩm nhân dân, luật sư, kiểm sát viên, tổ tụng, hòa giải...), khu vệ sinh chung, cầu thang bộ.

+ Tầng 3 (diện tích 517m<sup>2</sup>): Khối làm việc bố trí 05 phòng làm việc tòa, 01 hội trường, 01 phòng phó chánh án, 01 phòng số hóa tài liệu, khu vệ sinh chung.

- Hạng mục phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật bao gồm: San nền; kè đá; nhà thường trực; nhà để xe ô tô; nhà để xe máy, xe đạp; nhà đặt máy bơm, máy phát điện; trạm biến áp; công, tường rào; sân đường nội bộ; khuôn viên cây xanh, hệ thống cấp điện, chiếu sáng ngoài nhà, hệ thống cấp thoát nước ngoài nhà, hệ thống PCCC ngoài nhà...

- Thiết bị: Lắp đặt thiết bị PCCC, điện nhẹ, trạm biến áp, máy phát điện...

## 2. Giải pháp thiết kế bản vẽ thi công:

a) Khối nhà làm việc và hội trường xét xử: Được xây dựng hợp khối, trong đó:

- Khối nhà làm việc kích thước 48,3x10,2m; bước gian 3,6m, 8,1m; khẩu độ 3,6m và 4,8m; hành lang rộng 1,8m và 2,1m; gồm 03 tầng, tầng 1, tầng 2 cao 4,2m, tầng 3 cao 3,6m, chiều cao tới đỉnh mái là 16,2m (tính từ cốt nền); giao thông theo phương đứng bằng 01 cầu thang bộ.

- Khối nhà hội trường xét xử: Mặt bằng hình chữ T kích thước 41,1x13,5m và 12,6x10,2m; bước gian 3,6m, 8,1m; khẩu độ 4,2m và 7,2m; hành lang rộng 1,8m, 2,1m; gồm 02 tầng, mỗi tầng cao 4,2m, chiều cao tới đỉnh mái là 11,4m (tính từ cốt nền); giao thông theo phương đứng bằng 01 cầu thang bộ.

- Kết cấu móng cọc BTCT, kích thước cọc vuông 250x250, đài móng, dầm móng, cột, dầm, sàn đổ BTCT M250 toàn khối, tường bao che xây gạch bê tông không nung M100, VXM M50.

- Hoàn thiện: Nền khu sảnh đón lát gạch Granite kích thước 600x600mm kết hợp lát đá Granite tự nhiên; đường dốc lát gạch Terrazzo kích thước 400x400mm, tam cấp, cầu thang lát đá Granite tự nhiên; sàn hành lang, các phòng chức năng lát gạch Ceramic kích thước 600x600mm; sàn mái lợp tôn chống nóng dày 0,4mm trên hệ vì kèo thép hình, tường thu hồi mái xây gạch. Tường ngoài nhà tầng 1 ốp đá Granite tự nhiên; tầng 2, tầng 3 trát vữa xi măng M75, sơn trực tiếp 1 lớp lót, 2 lớp phủ; tường trong nhà trát vữa xi măng mác 75, sơn trực tiếp 1 lớp lót, 2 lớp phủ. Dầm, trần hành lang, cầu thang trát vữa xi măng, sơn trực tiếp 1 lớp lót, 2 lớp phủ; trần hành lang, phòng xét xử, hội trường sử dụng trần thạch cao khung xương chìm, bả bằng bột bả, sơn 1 lớp lót, 2 lớp phủ, trần các phòng làm việc, phòng chức năng sử dụng trần thạch cao khung xương nổi, tấm thạch cao 600x600mm. Khu vệ sinh xử lý chống thấm dạng dung dịch (tầng 2, tầng 3), lát gạch Ceramic chống trơn kích thước 300x300mm, ốp tường gạch Ceramic kích thước 300x600mm cao đến đáy trần; trần thạch cao khung xương nổi, tấm thạch cao chịu ẩm kích thước 600x600mm, vách ngăn vệ sinh sử dụng tấm Compact HPL dày 12mm. Cửa đi, vách kính kèm cửa đi sử dụng cửa khung nhôm hệ dày 2mm, kính cường lực dày 12mm và kính dán an toàn 6,38mm; cửa sổ, vách kính kèm cửa sổ sử dụng cửa khung nhôm hệ dày 1,4mm, kính dán an toàn 6,38mm, cửa sổ có sen hoa Inox 20x20x1,2 bảo vệ.

- Hệ thống cấp điện, điều hòa không khí, chống sét: Toàn bộ hệ thống thiết bị điện trong nhà được lắp ngầm, cấp điện và dây dẫn dùng loại lõi đồng cách điện PVC vỏ nhựa đi ngầm trong tường, sàn hoặc trên trần phụ; hệ thống chiếu sáng bằng đèn

Led. Bố trí hệ thống điều hòa cục bộ tại các phòng làm việc, phòng chức năng. Hệ thống chống sét điện từ phát xạ sớm tia tiên đạo.

- Hệ thống cấp, thoát nước trong nhà

- + Hệ thống cấp nước: Nước từ bể nước ngầm được bơm cấp nước lên bể nước sinh hoạt đặt tại tầng mái bằng đường ống PPR D32, sau đó cấp xuống các khu vệ sinh và các điểm dùng nước bằng đường ống trực đứng, trục nhánh PPR D25÷50 đi trong hộp kỹ thuật.

- + Hệ thống thoát nước thải: Hệ thống thoát nước thải (thoát xí, thoát tiểu) và thoát nước rửa (thoát chậu, thoát sàn) được đi riêng biệt bằng đường ống uPVC D75-D125, thoát nước thải được dẫn vào bể tự hoại xử lý cục bộ, sau đó thoát nước vào mạng thoát nước chung.

- + Hệ thống thoát nước mưa: Nước mưa từ mái khối nhà qua hệ thống ống uPVC D110 thu về hệ thống thoát nước quanh nhà.

- Hệ thống điện nhẹ: Bao gồm hệ thống Camera an ninh, hệ thống âm thanh thông báo, hệ thống mạng máy tính, thông tin liên lạc, hệ thống truyền hình...được thiết kế đồng bộ, hoàn chỉnh.

- Hệ thống phòng cháy chữa cháy gồm hệ thống báo cháy, chữa cháy tự động, hệ thống chữa cháy họng nước vách tường, hệ thống bình chữa cháy tại chỗ...

b) Các hạng mục phụ trợ:

- Nhà thường trực: Kích thước 6,0x5,21m, gồm 01 tầng cao 3,6m, chiều cao tới đỉnh mái 5,4m. Kết cấu móng đơn, cột, dầm, sàn BTCT M250 toàn khối, tường xây gạch bê tông không nung M100. Hoàn thiện nền phòng trực, phòng nghỉ lát gạch Ceramic kích thước 600x600mm; nền khu vệ sinh lát gạch Ceramic chống trơn 300x300, tường khu vệ sinh ốp gạch Ceramic kích thước 300x600mm; tam cấp trát Granitô, tường ngoài nhà, tường trong nhà, cột, dầm, trần trát VXM M75, sơn trực tiếp 3 lớp; mái lợp tôn dày 0,4mm trên hệ xà gồ thép hình, tường thu hồi xây gạch; hệ thống cửa đi, cửa sổ khung nhôm hệ, kính dán an toàn dày 6,38mm, hoa sắt cửa sổ vuông đặc 12x12. Hệ thống cấp điện, cấp thoát nước đồng bộ, hoàn chỉnh.

- Nhà để xe ô tô: Kích thước 7,2x6,6m, gồm 01 tầng cao 3,0m. Kết cấu móng đơn, cột, dầm, sàn BTCT M200 toàn khối, tường xây gạch bê tông không nung M100. Hoàn thiện nền lát gạch đất nung 500x500; tường trong nhà, tường ngoài nhà, cột, dầm, trần trát VXM M75, sơn trực tiếp 3 lớp; mái xử lý chống thấm bằng Sika, lán vữa xi măng M75; hệ thống cửa đi Inox xếp, cửa sổ khung nhôm hệ, kính dán an toàn dày 6,38mm. Hệ thống cấp điện, thoát nước đồng bộ, hoàn chỉnh.

- Nhà đặt máy bơm, máy phát điện: Đặt trên bể nước ngầm, kích thước 7,0x3,5m, gồm 01 tầng cao 2,8m. Kết cấu dầm, sàn BTCT M200, tường xây gạch bê tông không nung M100. Hoàn thiện tường, dầm, trần trát VXM M75, sơn trực tiếp 3 lớp; mái lán vữa xi măng M75; hệ thống cửa đi khung nhôm hệ kết hợp lam nhôm trang trí. Hệ thống cấp điện, thoát nước đồng bộ, hoàn chỉnh.

- Nhà để xe: Kích thước 15,0x5,82m và 12,0x5,82m, cao 3,0m. Kết cấu móng bê tông xi măng M200, hệ khung cột thép ống mạ kẽm D108x3,2, D38x2,5, kèo thép ống mạ kẽm D76,2x3,2; hệ xà gồ thép hộp 30x60x1,8, mái lợp tôn dày 0,4mm.

- Cổng, biển hiệu, tường rào:

+ Cổng chính rộng 8,8m; trụ cổng kích thước 800x800, cao 1,9m; móng đơn, lõi cột BTCT M200, xây đắp trụ cột gạch bê tông không nung M100, hoàn thiện ốp đá Granite tự nhiên, cánh cổng Inox xếp, motor đẩy.

+ Cổng phụ rộng 5,43m; trụ cổng xây gạch bê tông không nung M100, hoàn thiện trát vữa xi măng M75, sơn trực tiếp 3 lớp, cánh cổng bằng thép V40x4, vuông đặc 16x16.

+ Biển hiệu dài 6,2m, xây gạch bê tông không nung, ốp đá Granite tự nhiên, kết hợp trát, sơn trực tiếp 3 lớp, mặt biển gắn chữ Inox.

+ Tường rào thoáng mặt trước trụ sở dài 125,2m; kết cấu móng gạch, chân tường rào, trụ tường rào xây gạch bê tông không nung; hoàn thiện trát, sơn trực tiếp 3 lớp; hoa sắt thép vuông đặc 16x16. Tường rào kín mặt bên, mặt sau xây gạch bê tông không nung M100 trên kê đá, chiều dài 270,7m, cao 2,1m; hoàn thiện trát vữa xi măng M75, sơn trực tiếp 3 lớp.

- Kê đá: Chiều dài khoảng 275,7m, bố trí hai mặt bên và mặt sau trụ sở, kết cấu kê xây đá hộc, đỉnh kê giằng BTCT M200.

- San nền: Diện tích san nền khoảng 9.710m<sup>2</sup>; cao độ san nền +6.900 ÷ +7.400 xử lý đào vét hữu cơ trung bình khoảng 0,5m; tân nền sử dụng vật liệu đất cấp 3 lu lèn, đầm chặt  $k \geq 0,9$ .

- Sân đường nội bộ, bồn hoa:

+ Sân nội bộ: Diện tích 5.345m<sup>2</sup>; kết cấu sân bê tông xi măng M200 dày 10cm trên lớp cát lót tạo phẳng dày 5cm.

+ Bồn hoa: Bó bồn hoa chiều dài 502m; xây gạch bê tông không nung M100, mặt ốp đá Granite; bồn hoa đắp đất màu trồng cây.

- Trạm biến áp: Làm mới trạm biến áp kiểu trạm treo, công suất 160kVA-35(22)/0,4kV; lắp đặt máy phát điện 3P 50kVA.

- Cấp điện ngoài nhà: Nguồn điện từ trạm biến áp qua tuyến cáp ngầm AL/XLPE/PVC/DSTA/PVC 4x95mm<sup>2</sup> cấp tới tủ điện tổng trong nhà làm việc, từ tủ điện tổng cấp điện tới các hạng mục công trình.

- Bể nước PCCC: Mặt bằng hình vuông, kích thước 10,25x10,25x2,4m; đáy bể dày 25cm, thành dày 25cm, nắp bể dày 20cm bằng bê tông cốt thép M250 toàn khối. Hoàn thiện trát thành bể vữa xi măng M75, láng đáy bể vữa xi măng M100;

- Các hạng mục khác: Hệ thống rãnh, hố ga thoát nước ngoài nhà B400 dài 179m; hệ thống cấp điện, chiếu sáng ngoài nhà; hệ thống PCCC ngoài nhà...

#### **IV. Kết quả thẩm định thiết kế xây dựng**

1. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập, thẩm tra thiết kế xây dựng:

Việc lập, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật.

2. Điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân tham gia khảo sát, thiết kế, thẩm tra thiết kế:

- Công ty Cổ phần tư vấn kiến trúc TAC là đơn vị có đủ điều kiện năng lực thực hiện công tác lập thiết kế công trình dân dụng theo quy định hiện hành. Cá nhân chủ nhiệm thiết kế, chủ trì thiết kế các bộ môn có chứng chỉ hành nghề phù hợp, đủ điều kiện thực hiện công việc tư vấn theo quy định.

- Viện chuyên ngành Kết cấu công trình xây dựng là đơn vị đủ điều kiện năng lực thực hiện công việc tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công xây dựng công trình theo quy định hiện hành. Cá nhân chủ nhiệm, chủ trì thẩm tra thiết kế các bộ môn có chứng chỉ hành nghề phù hợp, đủ điều kiện thực hiện công việc tư vấn theo quy định.

3. Sự phù hợp của thiết kế xây dựng với thiết kế cơ sở đã được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định:

Thiết kế xây dựng công trình cơ bản phù hợp với thiết kế cơ sở đã được Sở Xây dựng thẩm định tại Văn bản số 1041/SXD-QLXD ngày 05/5/2021 và được Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang phê duyệt dự án tại Quyết định số 918a/QĐ-TA ngày 12/7/2021. Tuy nhiên, hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công có điều chỉnh chủng loại gạch lát nền, sàn nhà làm việc từ Granite sang gạch Ceramic; điều chỉnh giảm quy mô hạng mục kê đá, tường rào (không thực hiện tại phần đất dự kiến mở rộng), điều chỉnh kích thước bể nước PCCC... Đề nghị chủ đầu tư báo cáo người quyết định đầu tư xem xét, quyết định.

4. Kiểm tra kết quả thẩm tra của tổ chức tư vấn về đáp ứng yêu cầu an toàn công trình, sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và quy định của pháp luật về áp dụng tiêu chuẩn trong thiết kế đối với trường hợp yêu cầu phải thẩm tra thiết kế theo quy định.

Thiết kế bản vẽ thi công xây dựng công trình đã được đơn vị tư vấn thẩm tra đáp ứng yêu cầu an toàn công trình, đảm bảo tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật và quy định của pháp luật về áp dụng tiêu chuẩn trong thiết kế (theo báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ thiết kế BVTC-DT số 211/2021VKC-TNCT ngày 08/11/2021 của Viện chuyên ngành Kết cấu công trình xây dựng)

5. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về việc xác định dự toán xây dựng:

Hồ sơ dự toán xây dựng trình thẩm định cơ bản đảm bảo tính hợp lệ; phương pháp lập, căn cứ pháp lý xây dựng dự toán công trình phù hợp theo quy định. Dự toán cơ bản phù hợp với tổng mức đầu tư được phê duyệt. Việc vận dụng định mức, đơn giá xây dựng công trình cơ bản đảm bảo với văn bản chế độ chính sách hiện hành. Tuy nhiên, còn tồn tại một số nội dung cần điều chỉnh cho phù hợp, cụ thể như sau:

- Xác định dự toán xây dựng công trình theo Phụ lục II, Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về Phương pháp xác định dự toán xây dựng (không bao gồm chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng).

- Một số khoản mục chi phí xác định chưa phù hợp như: Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán (*Định mức chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán được tính bằng 50% định mức quy định trong trường hợp công trình đã thực hiện kiểm toán*); Xác định lại chi phí thẩm định thiết kế BVTC-DT theo Phụ lục II, Thông tư số 210/2016/TT-BTC, Thông tư số 47/2021/TT-BTC ngày 24/6/2021 của Bộ Tài Chính về việc tháo gỡ khó khăn cho người ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; Chuyển chi phí thẩm định giá thiết bị công trình sang chi phí tư vấn...

- Yêu cầu chủ đầu tư xác định vị trí, diện tích, trữ lượng bãi đổ thải làm cơ sở xác định cự ly, cấp loại đường vận chuyển đất thải để lập dự toán chi phí đầu tư xây dựng công trình. Việc xác định nguồn cung ứng mỏ vật liệu cát, đá xây dựng và vị trí đổ thải phải đảm bảo nguyên tắc cự ly vận chuyển ngắn nhất và chi phí vận chuyển thấp nhất để đảm bảo tiết kiệm chi phí đầu tư xây dựng.

- Đối với các loại vật tư, vật liệu không có trong Công bố giá vật tư, VLXD của Liên Sở: Xây dựng – Tài chính, thiết bị đang được chủ đầu tư tạm tính về giá, đề nghị Chủ đầu tư thực hiện quản lý giá theo quy định đảm bảo phù hợp, tiết kiệm chi phí.

6. Kiểm tra việc thực hiện các yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường:

Hồ sơ thiết kế hạng mục công trình cơ bản phù hợp với các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy định của pháp luật về sử dụng vật liệu xây dựng cho công trình; đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường; phòng cháy chữa cháy (Hồ sơ thiết kế đã được Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH- Công an tỉnh Bắc Giang thẩm duyệt thiết kế phòng cháy chữa cháy công trình tại Văn bản số 3223/TD-PCCC ngày 20/10/2021).

7. Kiểm tra việc thực hiện các yêu cầu khác theo quy định của pháp luật có liên quan:

Công trình cơ bản đảm bảo đầu nối cấp điện, cấp nước, thoát nước. Chủ đầu tư có trách nhiệm rà soát hệ thống hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà đảm bảo đầu nối, vận hành; kiểm tra cao độ hiện trạng, cao độ thiết kế, công tác hoàn thiện để đảm bảo mỹ quan, hài hòa, đồng bộ với hạng mục công trình lân cận .

8. Yêu cầu sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện thiết kế, dự toán xây dựng:

a) Thiết kế bản vẽ thi công:

- Bổ sung đầy đủ bản vẽ mặt bằng tổng thể, mặt bằng định vị công trình.

- Nhà làm việc: Bổ sung đầy đủ chú thích vật liệu, cấu tạo các lớp hoàn thiện các hạng mục phụ trợ; xem xét bổ sung hạng mục phòng chống mối công trình; chú thích rõ màu đá Granite lát nền, sàn, tam cấp; kích thước gạch Terrazzo lát nền đường dốc; lỗi font chữ bản vẽ chi tiết thang, vệ sinh...; bỏ chỉ định hãng sản xuất vật liệu gạch lát nền; chú thích chủng loại cốt thép trong ghi chú chung không khớp với phụ lục tính toán kết cấu; chiều dài thép chờ cột trên bản vẽ chi tiết đài cọc không khớp với chi tiết thép cột; bổ sung mặt bằng định vị cổng chính, cổng phụ, biển hiệu, tường rào thoáng, tường rào kín...

- Bể nước ngầm: Bổ sung bản vẽ công nghệ bể; Xem xét điều chỉnh cao độ đặt bể (một phần bể nằm vào phạm vi đường giao thông); vị trí, kích thước lỗ thăm bể; thể hiện rõ vị trí, kích thước cửa thông vách ngăn bể, mặt đứng cốt thép vách ngăn...

- Xác định vị trí điểm đầu nối và thiết kế tuyến đường dây trung thế từ điểm đầu nối về trạm biến áp.

- Bổ sung cao độ sân hoàn thiện.

b) Dự toán công trình:

- Cập nhật giá vật tư, vật liệu theo Công bố giá số 08/CBGVLXD-LS ngày 01/11/2021 của Liên Sở: Xây dựng - Tài chính; đơn giá nhân công theo Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 15/10/2021 của Sở Xây dựng Bắc Giang về việc Công bố đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; xác định giá ca máy theo Thông tư 13/2021/TT-BXD, nguyên giá ca máy theo Quyết định số 306/QĐ-SXD ngày 29/10/2021 của Sở Xây dựng Bắc Giang.

- Làm rõ cơ sở xác định giá vật liệu cát, đá xây dựng.

- Điều chỉnh các công tác đào 100% bằng máy theo Công văn số 3504/UBND-XD ngày 11/10/2017 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc tăng cường công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.



- Thí nghiệm nén tĩnh cọc: Xác định chưa phù hợp tải trọng thí nghiệm, chỉ thí nghiệm gián tiếp.

- Nhà làm việc:

+ Điều chỉnh phương án cọc BTCT đúc tại chỗ sang cọc BTCT đúc sẵn; ván khuôn gỗ sang ván khuôn thép, bê tông tại chỗ sang bê tông thương phẩm.

+ Xác định sai khối lượng một số công tác như: Đào móng, bê tông lót, bê tông móng (chưa trừ khối lượng cọc chiếm chỗ; móng tường chưa trừ giao đài móng...); xử lý chống thấm khu vệ sinh (không bao gồm chống thấm vệ sinh tầng 1); trát tường, sơn tường (xác định cụ thể mặt bằng tường xây, chiều cao trát tính tới trần hoàn thiện)...

+ Áp dụng sai, chưa phù hợp định mức một số công tác như: thiếu công tác nối cọc BTCT; cấp đất công tác ép cọc; bê tông lan tô, bê tông đường dốc (bê tông M200); ốp, lát đá Granite tự nhiên (giá đá Granite tự nhiên trong CBG đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt, hoàn thiện tại công trường); sản xuất, lắp dựng lan can Inox; xây tường gạch bê tông không nung, chiều dày 10,5cm; lắp đặt cửa đi, cửa sổ (phần vách kính trên cửa đi, cửa sổ áp dụng giá vách kính trong CBG...); lắp dựng trần thạch cao (giá trần thạch cao chưa phù hợp, bỏ sung công tác bả, sơn trần thạch cao khung xương chìm)...

- Các hạng mục phụ trợ:

+ Xác định sai khối lượng một số công tác như: Mua đất san nền (chưa tận dụng đất thừa đào móng các hạng mục bể phốt, bể nước, bồn hoa...; chưa trừ khối lượng kê đá chiếm chỗ...); mái tôn nhà để xe; đá dăm tầng lọc kê đá...

+ Áp dụng sai, chưa phù hợp định mức một số công tác như: công tác ván khuôn, bê tông, cốt thép bể nước (tách riêng phần móng, tường, sàn bể); ván khuôn tấm đan rãnh thoát nước; xây tường rào bằng gạch bê tông không nung, chiều dày 10,5cm; ốp đá Granite tự nhiên bồn hoa, trụ công (giá đá Granite tự nhiên trong CBG đã bao gồm vận chuyển, lắp đặt, hoàn thiện tại công trường)...

## **V. Kết luận.**

1. Hồ sơ thiết kế BVTC- Dự toán xây dựng công trình: Trụ sở làm việc Tòa án nhân dân huyện Việt Yên cơ bản đủ điều kiện để trình phê duyệt và triển khai các bước tiếp theo sau khi chủ đầu tư chỉnh sửa, hoàn thiện theo nội dung thông báo thẩm định này.

2. Yêu cầu, kiến nghị đối với chủ đầu tư:

- Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán công trình theo quy định tại Điều 82, Điều 83 Luật Xây dựng năm 2014 được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 24, Khoản 25 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14 Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng.

- Chủ đầu tư cần sử dụng vật liệu và trang thiết bị công trình đảm bảo phù hợp theo quy định hiện hành; nước thải sinh hoạt phải đảm bảo tiêu chuẩn môi trường theo quy định tại QCVN 14:2008/BTNMT trước khi thải ra môi trường.

- Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn lập thiết kế BVTC-DT công trình có trách nhiệm rà soát khối lượng và đơn giá chi tiết để đảm bảo sự chính xác của dự toán, chịu trách nhiệm về tính chính xác của khối lượng công trình. Đơn giá và khối lượng thực tế sẽ

được Chủ đầu tư xác định trong quá trình thi công, thanh quyết toán và áp dụng đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Trước khi thi công công trình đề nghị Chủ đầu tư tổ chức kiểm tra, đảm bảo mốc giới xây dựng theo đúng quy định; kiểm tra biện pháp thi công công trình đảm bảo an toàn, không gây sụt lở và nguy hiểm cho công trình và công trình lân cận; có biện pháp thi công đảm bảo vệ sinh môi trường; khảo sát kỹ các công trình ngầm và nổi trong khu vực để có phương án xử lý theo quy định.

- Trước khi triển khai thi công cọc đại trà, Chủ đầu tư cần tổ chức nghiên cứu các tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật để tiến hành thí nghiệm hiện trường kiểm tra sức chịu tải của cọc móng; gửi kết quả cho các nhà thầu tư vấn đối chiếu, kiểm tra lại sức chịu tải của cọc để xem xét điều chỉnh kích thước và số lượng cọc cho phù hợp, đảm bảo an toàn, tiết kiệm, tiến độ cho công trình.

- Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn thiết kế xây dựng công trình chỉ được sử dụng phần mềm tính toán có bản quyền hợp lệ và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các số liệu trong hồ sơ thiết kế, kết quả kiểm tra tính toán an toàn xây dựng công trình.

- Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn thiết kế chịu trách nhiệm về tính chính xác và pháp lý của hồ sơ dự án.

- Chủ đầu tư có trách nhiệm lưu trữ hồ sơ đã được cơ quan chuyên môn về xây dựng kiểm tra, đóng dấu xác nhận các nội dung đã được thẩm định theo quy định pháp luật về lưu trữ và đáp ứng kịp thời yêu cầu của cơ quan chuyên môn về xây dựng khi cần xem xét hồ sơ lưu trữ; sau 7 ngày kể từ ngày có thông báo kết quả thẩm định Chủ đầu tư có trách nhiệm nộp bản chụp (định dạng .PDF) tài liệu thiết kế xây dựng đã được đóng dấu thẩm định cho cơ quan chuyên môn về xây dựng vào hòm thư điện tử: [qlxd\\_sxd@bacgiang.gov.vn](mailto:qlxd_sxd@bacgiang.gov.vn) (theo quy định tại Khoản 7, Điều 15, Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021).

Trên đây là thông báo của Sở Xây dựng về kết quả thẩm định thiết kế BVTC-Dự toán công trình: Trụ sở làm việc Tòa án nhân dân huyện Việt Yên thuộc dự án Trụ sở làm việc Tòa án nhân dân huyện Việt Yên. Đề nghị Chủ đầu tư nghiên cứu thực hiện theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QLXD<sub>Việt</sub>.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Nghĩa**